

THÔNG TƯ

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA THƯ VIỆN CÔNG CỘNG TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

Căn cứ Luật Thư viện ngày 21 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thư viện;

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của thư viện công cộng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của thư viện công cộng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là thư viện cấp tỉnh).
2. Thông tư này áp dụng đối với thư viện cấp tỉnh; cơ quan, tổ chức, cá nhân thành lập, quản lý và có liên quan đến hoạt động của thư viện cấp tỉnh.

Điều 2. Chức năng

Thư viện cấp tỉnh là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Sở Văn hóa và Thể thao (sau đây gọi là Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch), có chức năng xây dựng, xử lý, lưu giữ, bảo quản, kết nối và tổ chức khai thác, sử dụng tài nguyên thông tin phù hợp với đặc điểm, yêu cầu xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Thư viện cấp tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

Thư viện cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại khoản 2 Điều 11, Điều 38 và Điều 39 của Luật Thư viện và các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Xây dựng kế hoạch hoạt động, kế hoạch phát triển trung hạn, ngắn hạn, hàng năm của thư viện cấp tỉnh trình Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;
2. Phối hợp với phòng chuyên môn quản lý văn hóa thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu cho Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương các đề án, kế hoạch dài hạn, trung hạn, các định hướng phát triển mạng lưới thư viện công cộng trên địa bàn;
3. Hướng dẫn các thư viện công cộng trên địa bàn thực hiện quy định, định hướng, chỉ đạo về công tác thư viện của cơ quan quản lý nhà nước về thư viện ở trung ương và địa phương. Tham gia phát triển mạng lưới thư viện, hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ cho các thư viện và tổ chức, cá nhân có nhu cầu thành lập thư viện trên địa bàn;
4. Tham gia xây dựng, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa thành văn, tài liệu cổ quý hiếm, bộ sưu tập có giá trị đặc biệt của địa phương; các tài nguyên thông tin xuất bản tại địa phương, viết về địa phương hoặc do nhân dân địa phương sáng tạo;
5. Tổ chức các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ, cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực thư viện theo quy định của pháp luật;
6. Thực hiện xã hội hóa, vận động thu hút các tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng, phát triển thư viện và văn hóa đọc theo quy định của pháp luật;
7. Đánh giá hoạt động thư viện, nhu cầu sử dụng tài nguyên thông tin, sản phẩm và dịch vụ thông tin thư viện của người sử dụng;
8. Ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, chuyển đổi số trong hoạt động thư viện; xây dựng tài nguyên thông tin số, tài nguyên thông tin mở, thư viện số theo quy định của pháp luật;
9. Tham gia hợp tác quốc tế trong lĩnh vực thư viện, các hoạt động của các tổ chức quốc tế về thư viện; xây dựng và tiếp nhận các dự án tài trợ tài nguyên thông tin, trang thiết bị thư viện và dự án đào tạo, bồi dưỡng người làm công tác thư viện do tổ chức nước ngoài tài trợ theo quy định của pháp luật;
10. Báo cáo định kỳ hoặc báo cáo đột xuất về tình hình hoạt động của thư viện với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;
11. Quản lý tổ chức bộ máy, nhân sự, thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của thư viện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giao.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo thư viện cấp tỉnh có Giám đốc và các Phó Giám đốc theo quy định.
2. Các tổ chức chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc thư viện cấp tỉnh:

Thư viện cấp tỉnh có các tổ chức chuyên môn, nghiệp vụ để triển khai thực hiện hoạt động theo nhóm nhiệm vụ sau:

- a) Nhóm nhiệm vụ kỹ thuật - nghiệp vụ: thực hiện các công việc về xây dựng, xử lý, tổ chức, bảo quản tài nguyên thông tin; hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ phát triển mạng lưới thư viện;

b) Nhóm nhiệm vụ công nghệ - truyền thông: thực hiện các công việc liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số; quản trị cơ sở dữ liệu, hạ tầng công nghệ thông tin, liên thông, liên kết chia sẻ tài nguyên thông tin với các thư viện khác; thực hiện công tác truyền thông, vận động, xã hội hóa, thu hút các tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng thư viện và phát triển văn hóa đọc;

c) Nhóm nhiệm vụ phục vụ người sử dụng: thực hiện các công việc cung ứng tài nguyên thông tin theo hình thức phục vụ, nhóm đối tượng chuyên biệt hoặc loại hình tài nguyên thông tin; phát triển sản phẩm và dịch vụ thông tin thư viện; thực hiện đánh giá nhu cầu sử dụng thông tin của người sử dụng;

d) Nhóm nhiệm vụ hành chính - quản trị: thực hiện các công việc thống kê, tổng hợp, cấp thẻ sử dụng thư viện, đánh giá hoạt động thư viện, hợp tác quốc tế về thư viện; các hoạt động nghiệp vụ hành chính, văn thư, lưu trữ, tổ chức cán bộ, kế toán và các hoạt động quản trị nội bộ khác.

Việc xây dựng cơ cấu tổ chức của thư viện cấp tỉnh phải bảo đảm tính đầy đủ về nội dung các nhóm nhiệm vụ quy định tại khoản này và đáp ứng các tiêu chí thành lập phòng thuộc đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, số lượng người làm việc và tính chất, đặc điểm, điều kiện thực tế, Giám đốc thư viện cấp tỉnh trình cấp có thẩm quyền quy định cụ thể cơ cấu tổ chức của thư viện theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Vụ Thư viện chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Thông tư này.
2. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của thư viện cấp tỉnh, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo quy định của pháp luật.
3. Giám đốc Thư viện cấp tỉnh xác định vị trí việc làm trong thư viện, phân công viên chức, người lao động phù hợp với tiêu chuẩn, chức danh, nghề nghiệp viên chức theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2021.
2. Kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, các Điều 12, Điều 13 và Điều 14 của Thông tư số 13/2016/TT-BVHTTDL ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định quy chế mẫu hoạt động của thư viện công cộng cấp tỉnh, huyện, xã hết hiệu lực.
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Vụ Thư viện) để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ VHTTDL;
- Các Tổng cục, Cục, Vụ, đơn vị thuộc Bộ VHTTDL;
- Sở VHTTDL, Sở VHHT;
- Công báo; cổng TTĐT Chính phủ; Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;
- Cổng TTĐT Bộ VHTTDL;
- Lưu: VT, Vụ TV, TS (300).

Nguyễn Văn Hùng